**7. Cấp giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ**

***a) Trình tự thực hiện:***

*- Bước 1: Nộp hồ sơ:*

Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ cấp phép, phí thẩm định hồ sơ tại Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Tài nguyên và Môi trường đặt tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Giang.

*- Bước 2: Kiểm tra hồ sơ:*

Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ.

+ Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định.

+ Trường hợp hồ sơ sau khi đã bổ sung mà vẫn không đáp ứng yêu cầu theo quy định thì Sở Tài nguyên và Môi trường trả lại hồ sơ và thông báo rõ lý do cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép.

*- Bước 3: Thẩm định hồ sơ và quyết định cấp phép:*

Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm thẩm định và cấp phép quyết định cấp phép.

+ Trường hợp đủ điều kiện cấp phép, Sở Tài nguyên và Môi trường cấp phép cấp phép; trường hợp không đủ điều kiện để cấp phép thì trả lại hồ sơ cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép và thông báo lý do không cấp phép.

+ Trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa để hoàn thiện hồ sơ, Sở Tài nguyên và Môi trường gửi văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép nêu rõ nội dung cần bổ sung, hoàn thiện.

*- Bước 4: Trả kết quả:*

Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Tài nguyên và Môi trường.

**b) Cách thức thực hiện:**

Nộp hồ sơ tại Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Tài nguyên và Môi trường đặt tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Giang.

***c) Thành phần hồ sơ:***

- Đơn đề nghị cấp phép hành nghề khoan dưới đất;

- Bản sao có chứng thực hoặc bản sao chụp có xác nhận của cơ quan cấp quyết định thành lập tổ chức hoặc giấy chứng nhận đăng kí kinh doanh của tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép; trường hợp chỉ có bản sao chụp thì phải kèm bản chính để đối chiếu;

- Bản sao có chứng thực hoặc bản sao chụp có xác nhận của cơ quan cấp văn băng, chứng chỉ của người chịu trách nhiệm chính về kỹ thuật và hợp đồng lao động đối với trường hợp tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép hợp đồng lao động với người chịu trách nhiệm chính về kĩ thuật; trường hợp chỉ có bản sao chụp thì phải kèm bản chính để đối chiếu;

- Bản khai kinh nghiệm chuyên môn trong hoạt động khoan nước dưới đất của người chịu trách nhiệm chính về kỹ thuật của tổ chức, cá nhân đè nghị cấp phép.

***d) Số lượng hồ sơ*:** 02 bộ hồ sơ.

***đ)Thời hạn giải quyết*:**

Không quá 9 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

***e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính*:** Tổ chức, cá nhân.

***g) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:***

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Tài nguyên và Môi trường

***h) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính*:** Giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất có quy mô vừa nhỏ.

***i) Phí thẩm định***: Theo quy định tại Nghị quyết của HĐND tỉnh Bắc Giang.

***k) Tên mẫu đơn, bản khai kinh nghiệm, giấy phép:***

- Đơn đề nghị cấp phép hành nghề khoan dưới đất: Mẫu số 1 Thông tư số 40/2014/TT-BTNMT.

- Bản khai kinh nghiệm chuyên môn trương hoạt động khoan nước dưới đất của người chịu trách nhiệm chính về kỹ thuật của tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép: Mẫu số 2 Thông tư số 40/2014/TT-BTNMT.

- Giấy phép hành nghề khoan dưới đất: Mẫu số 3 Thông tư số 40/2014/TT-BTNMT.

***l) Yêu cầu, điều kiện cấp phép:***

- Có quyết định thành lập tổ chức của cấp có thẩm quyền hoặc một trong các loại giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đối với tổ chức hoặc giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh đối với nhóm cá nhân, hộ gia đình do cơ quan có thẩm quyền cấp.

- Người đứng đầu tổ chức (Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc) hoặc người chịu trách nhiệm chính về kỹ thuật của tổ chức, cá nhân hành nghề *(sau đây gọi chung là người chịu trách nhiệm chính về kỹ thuật)* phải đáp ứng các điều kiện sau:

+ Đối với hành nghề khoan nước dưới đất quy mô nhỏ:

Có trình độ chuyên môn tốt nghiệp trung cấp trở lên thuộc các ngành địa chất *(địa chất thăm dò, địa chất thủy văn, địa chất công trình, địa kỹ thuật)*, khoan hoặc công nhân khoan có tay nghề bậc 3/7 hoặc tương đương trở lên; đã trực tiếp tham gia thiết kế, lập báo cáo hoặc thi công khoan ít nhất 03 (ba) công trình khoan nước dưới đất.

Trường hợp không có một trong các văn bằng quy định nêu trên thì đã trực tiếp thi công ít nhất 05 (năm) công trình khoan nước dưới đất;

+ Đối với hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa:

Có trình độ chuyên môn tốt nghiệp trung cấp trở lên thuộc các ngành địa chất (địa chất thăm dò, địa chất thủy văn, địa chất công trình, địa kỹ thuật), khoan; đã trực tiếp tham gia lập đề án, báo cáo thăm dò, thiết kế hệ thống giếng khai thác hoặc chỉ đạo thi công ít nhất 03 (ba) công trình khoan nước dưới đất có lưu lượng từ 200 m3/ngày đêm trở lên;

***m) Căn cứ pháp lý***

- Luật Tài nguyên nước năm 2012.

- Nghị định số 201/2013/NĐ-CP của Chính phủ ngày 27/11/2013 về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước.

- Nghị định số 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy đinh một số điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

- Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số điều của các nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

- Thông tư số 40/2014/TT-BTNMT ngày 11/7/2014 quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất.

- Nghị Quyết số 10/2014/NQ-HĐND ngày 11/7/2014 của HĐND tỉnh Bắc Giang về việc quy định mức thu và tỉ lệ điều tiết một số lệ phí trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

- Quyết định số 768/2014/QĐ-UBND ngày 18/11/2014 của UBND tỉnh Bắc Giang ban hành Quy định một số nội dung về quản lý tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

.

**Mẫu số 01**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP   
HÀNH NGHỀ KHOAN NƯỚC DƯỚI ĐẤT**

Kính gửi: ………...........................………………………..(1)

**1. Tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép:**

1.1. Tên tổ chức, cá nhân:....................................................................................

1.2. Địa chỉ:....................................................................................................(2)

1.3. Số chứng minh nhân dân, ngày cấp, nơi cấp: ............. (đối với cá nhân đề nghị cấp phép) (3)

1.4. Điện thoại:……………….Fax: ……………… E-mail:............................

1.5. Quyết định thành lập hoặc giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế/ giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hộ gia đình) số... ngày … tháng … năm … do (tên cơ quan) cấp.

1.6. Bản kê khai năng lực chuyên môn kỹ thuật hành nghề khoan nước dưới đất của tổ chức/cá nhân đề nghị cấp phép:

a) Nguồn nhân lực:

- Thủ trưởng đơn vị hành nghề (đối với tổ chức) hoặc cá nhân: (họ tên, trình độ chuyên môn/ngành nghề được đào tạo, số năm công tác và kinh nghiệm trong lĩnh vực hành nghề).

- Người chịu trách nhiệm chính về kỹ thuật: (họ tên, trình độ chuyên môn/ngành nghề được đào tạo, số năm công tác và kinh nghiệm trong lĩnh vực hành nghề).

- Tổng số người: ……………………….. người, trong đó:

+ Số người có trình độ đại học trở lên: ………………..người.

+ Số công nhân, trung cấp hoặc tương đương: ………………..người.

b) Máy móc, thiết bị chủ yếu:

- Máy khoan:

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên máy, thiết bị khoan** | **Ký, mã hiệu** | **Nước sản xuất** | **Năm sản xuất** | **Công suất** | **Đường kính khoan lớn nhất (mm)** | **Chiều sâu khoan lớn nhất (m)** | **Số lượng (bộ)** |
| Liệt kê chi tiết tên từng loại thiết bị khoan |  |  |  |  |  |  |  |

- Thiết bị khác:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên máy, thiết bị** | **Ký, mã hiệu** | **Nước sản xuất** | **Năm sản xuất** | **Thông số kỹ thuật chủ yếu** | **Số lượng (bộ)** |
| Liệt kê chi tiết tên từng loại thiết bị của tổ chức, cá nhân (máy bơm các loại, máy nén khí, thiết bị đo địa vật lý, dụng cụ đo mực nước, lưu lượng, máy định vị GPS…) |  |  |  |  |  |

(Trường hợp máy khoan và các thiết bị hành nghề không thuộc sở hữu của tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép thì phải kèm theo hợp đồng liên doanh hoặc giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc được sử dụng hợp pháp máy khoan, thiết bị trong thời gian hành nghề)

**2. Nội dung đề nghị cấp phép:**

2.1. Quy mô hành nghề:................................................................................. (4)

2.2. Thời gian hành nghề:.............................................................................. (5)

**3. Giấy tờ tài liệu nộp kèm theo Đơn này gồm có:**

...........................................................................................................................

........................................................................................................................(6)

**4. Cam kết của chủ giấy phép:**

- (Tên tổ chức/cá nhân đề nghị cấp phép) đã gửi một (01) bộ hồ sơ tới Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh/thành phố….          (7)

- (Tên tổ chức/cá nhân đề nghị cấp phép) có đủ máy, thiết bị, năng lực chuyên môn để hành nghề khoan nước dưới đất theo quy mô đề nghị cấp phép nêu trên. (Tên tổ chức/cá nhân đề nghị cấp phép)cam kết các nội dung, thông tin ghi trong Đơn, các tài liệu kèm theo là đúng sự thật và xin hoàn toàn chịu trách nhiệmtrước pháp luật.

Đề nghị (tên cơ quan cấp phép) xem xét và cấp giấy phép hành nghề cho (tên tổ chức/cá nhân đề nghị cấp phép)./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | *…., ngày … tháng … năm ……*  **Tổ chức/cá nhân đề nghị cấp phép** *(ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)* |

**HƯỚNG DẪN VIẾT ĐƠN**

(1) Tên cơ quan cấp phép: UBND cấp tỉnh.

(2) Ghi rõ địa chỉ (số nhà, đường phố/thôn/ấp, phường/xã/thị trấn, quận/huyện/thị xã, tỉnh/thành phố) nơi đăng ký địa chỉ trụ sở chính (đối với tổ chức), địa chỉ thường trú (đối với cá nhân hộ gia đình) của tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép.

(3) Cá nhân đề nghị cấp phép hành nghề phải nộp kèm bản sao có chứng thực Chứng minh nhân dân hoặc bản sao chụp kèm bản chính để đối chiếu.

(4) Ghi rõ quy mô đề nghị cấp phép hành nghề là: nhỏ, vừa, lớn.

(5) Ghi tối đa 5 năm.

(6) Liệt kê danh mục giấy tờ, tài liệu gửi kèm theo Đơn.

(7) Tên tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương nơi đăng ký địa chỉ trụ sở chính (đối với tổ chức), địa chỉ thường trú (đối với cá nhân hộ gia đình) của tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép.

**Mẫu số 02**

**BẢN KHAI KINH NGHIỆM CHUYÊN MÔN**

**TRONG HOẠT ĐỘNG KHOAN NƯỚC DƯỚI ĐẤT**

**CỦA NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH VỀ KỸ THUẬT**

1. Họ và tên:…………………………………………………………..............

2. Ngày, tháng, năm sinh:……………………...……………………..............

3. Nơi sinh:……………………...……………………………………………

4. Số Chứng minh nhân dân, ngày cấp, nơi cấp:…………………………..…

5. Địa chỉ thường trú:………………………………....………………………

6. Trình độ chuyên môn, ngành nghề được đào tạo:……………...………….

7. Các văn bằng, chứng chỉ đã được cấp:…………...………………..............

8. Số năm kinh nghiệm trong lĩnh vực khoan nước dưới đất:………...……...

9. Đã trực tiếp tham gia lập đề án, lập báo cáo, thiết kế giếng hoặc thi công, chỉ đạo thi công các công trình khoan nước dưới đất như sau:

- Công trình có lưu lượng dưới 200 m3/ngày:………………...(số công trình);

- Công trình có lưu lượng từ 200 m3/ngày đến 3000 m3/ngày:………… (số công trình);

- Công trình có lưu lượng từ 3000 m3/ngày trở lên:…………. (số công trình);

10. Thống kê các công trình đã trực tiếp tham gia thực hiện:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Thông tin về công trình đã thực hiện** | | | | **Thời gian thực hiện (2)** | **Chủ công trình (3)** |
| **Tên công trình** | **Vị trí (xã, huyện, tỉnh)** | **Lưu lượng, m3/ngày đêm** | **Vai trò trong việc thực hiện (1)** |
| 1 |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  |  |  |  |
| … |  |  |  |  |  |  |

(Kèm theo giấy tờ chứng minh đã tham gia thiết kế, lập đề án, báo cáo, chỉ đạo thi công hoặc trực tiếp thi công đối với các công trình khoan nước dưới đất kê khai trong bảng nêu trên).

Tôi xin cam đoan các thông tin kê khai nêu trên là đúng sự thật./.

*......ngày....tháng.....năm.......*

**Xác nhận của tổ chức, cá nhân (đề nghị cấp phép) Người khai**

*(ký, ghi rõ họ tên)*

**Ghi chú:**

(1) Ghi rõ là chủ trì hoặc tham gia lập đề án, lập báo cáo, thiết kế giếng, chỉ đạo thi công hoặc trực tiếp thi công....

(2) Ghi rõ tháng, năm, thời gian tham gia thực hiện, thi công công trình.

(3) Ghi rõ tên của chủ công trình.

**Mẫu số 03**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN CƠ QUAN CẤP PHÉP** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số:.........../………. | *.........., ngày..... tháng..... năm........* |

 **GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHOAN NƯỚC DƯỚI ĐẤT**

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN CẤP PHÉP**

Căn cứ Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Tổ chức hội đồng nhân dân, uỷ ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003 (trường hợp cơ quan cấp phép là UBND cấp tỉnh);

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số ... ngày ... tháng… năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất;

Căn cứ…………………………………………………………………….

Xét đơn đề nghị cấp giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất của (tên tổ chức/cá nhân đề nghị cấp phép) ngày.....tháng.... năm.... và hồ sơ kèm theo;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường (trường hợp cơ quan cấp phép là UBND cấp tỉnh),

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cho phép (tên tổ chức/cá nhân đề nghị cấp phép, địa chỉ....) hành nghề khoan nước dưới đất với các nội dung sau:

1. Quy mô hành nghề:..................................................................................

2. Thời hạn hành nghề:.................................................................................

**Điều 2.** Các yêu cầu đối với (tên tổ chức/cá nhân được cấp giấy phép):

.....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................(1)

**Điều 3.** (Tên tổ chức/cá nhân được cấp giấy phép)được hưởng các quyền hợp pháp và có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ theo quy định tại Điều 4 của Thông tư số ... ngày ... tháng…. năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất.

**Điều 4.** Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - (Tên chủ giấy phép);  - Cục Quản lý tài nguyên nước (trường hợp giấy phép do UBND cấp tỉnh cấp);  - Lưu: VT, hồ sơ cấp phép; cơ quan trình... | **THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN CẤP PHÉP**  *(ký, ghi họ tên, đóng dấu)* |

**Ghi chú:** (1) Ghi các yêu cầu cụ thể đối với tổ chức, cá nhân hành nghề khoan nước dưới đất nhằm quản lý, bảo vệ tài nguyên nước và bảo đảm thực hiện các quy định của pháp luật có liên quan.